

Bản án số: 646/2022/HS-PT

Ngày 12 – 9 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán: Ông Dương Tuấn Vinh

Ông Phan Đức Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Anh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 221/2022/TLPT-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Đình M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 01/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Đình M (tên gọi khác: M con); sinh năm 1972 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm TB, xã QT, huyện YT, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Thôn KL, xã PS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình L (chết) và bà Trần Thị N; sống như vợ chồng với bà Trần Thị Đ và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/3/1997, bị Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, thời gian chấp hành án được tính từ ngày 09/11/1996, đã được xóa án tích;

Bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 04/9/2021, chuyển tạm giam ngày 10/9/2021; (có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Đình M: Ông Nguyễn Văn T – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận; (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, có người làm chứng, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 03/9/2021, Phan Quốc Y (sinh năm 1975, trú tại thôn KL, xã PS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận) cúng rầy, Y mời Nguyễn Văn G (sinh năm 1972, trú tại: Tổ tự quản số 02, xã PL, huyện BB), Nguyễn Ngọc T1 (sinh năm 1986, trú tại thôn TT, xã PT, huyện BB), Lê Văn N1 (sinh năm 1972, trú tại khu phố LN, thị trấn PS, huyện BB), Lý Văn T2 (sinh năm 1972, trú tại thôn KL, xã PS, huyện BB) và Nguyễn Đình M đến chòi rầy của Y tại thôn BT, xã PS, huyện BB để nhậu.

Nhậu đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, Lê Văn N1 nghỉ về nhà, Phan Quốc Y đi vào trong chòi rầy ngủ, còn lại Nguyễn Đình M, Nguyễn Văn G, Nguyễn Ngọc T1 và Lý Văn T2 thì M rủ chơi đánh bài xì lát ăn thua bằng tiền, mỗi ván đặt từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, mỗi người đều làm cái 03 lần rồi xoay vòng làm cái, thì G, T1 và T2 đồng ý. Tất cả cùng chơi đánh bài trên bộ ván trước chòi của Y, chơi đến 20 giờ 05 phút thì T2 thua số tiền 200.000 đồng nên T2 nghỉ đi về.

M, G và T1 tiếp tục chơi, đến lượt G làm cái, M đặt cược số tiền 50.000 đồng, M thắng, G trả cho M 30.000 đồng và G nói “*Hết tiền, sáng mai sẽ trả số tiền 20.000 đồng*”, M không đồng ý và buộc G phải trả 20.000 đồng nên giữa M và G xảy ra cãi nhau, thách đố đánh nhau thì Nguyễn Ngọc T1 can ngăn nên M và G không cãi nhau nữa.

Thấy không có việc gì nên Nguyễn Ngọc T1 nói vọng vào trong chòi nơi Y đang ngủ, T1 nói “*Em về nha anh Y*” nhưng không nghe tiếng Y trả lời nên T1 hỏi M và G “*Dượng và bác ở lại hay về?*”, M trả lời “*Dượng ở lại*”, còn G đang ngồi trên bộ ván hai chân mang dép tổ ong thòng xuống thêm xi măng không nói gì. Ngay lúc này, Nguyễn Đình M đi bộ ra nơi để xe mô tô của M dựng cách ván khoảng 02 mét, M mở cốp xe lấy từ trong cốp xe ra 01 con dao có vỏ bọc bên ngoài (dao có đặc điểm: dao dài 41cm, cán dao màu vàng bằng gỗ

hình trụ dài 12cm, đường kính rộng nhất 04cm; lưỡi dao bằng kim loại đã rỉ sét dài 29cm, mũi dao nhọn một mặt cắt, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 05cm được bọc trong vỏ đựng dao màu vàng bằng gỗ dài 30cm, nơi rộng nhất của vỏ bao là 07cm) rồi M nhét dao vào sau lưng quần bên hông phải của M. T1 nhìn thấy vậy nên đi lại gần dùng tay sờ vào con dao của M và nói với M “*Dựng bọc dao làm gì?*”, M trả lời “*Dựng mang vô chòi cát, để ngoài mát*”. Nghe ông M trả lời như vậy nên T1 lấy xe máy của mình chạy về Trạm bảo vệ rừng Sông Tho nghĩ.

Khi T1 vừa chạy xe đi, M đi vào trong chòi nơi Y nằm ngủ để ngủ thì G đứng tại bộ ván chửi và đòi đánh M nhiều lần; bực tức M lấy con dao trong lưng quần ra, rút dao ra khỏi vỏ bọc, tay phải cầm cán dao, tay trái cầm vỏ bọc dao đi ra nơi G đứng. Tại đây, M đứng đối diện với G, cách G 1m60 thì M khom người xuống, tay phải cầm dao chém liên tiếp 04 nhát trúng vào 02 chân của G (trong đó 01 nhát trúng vào đầu gối chân trái, 01 nhát trúng vào đầu gối chân phải và 02 nhát trúng vào bắp chân phải), khi bị đâm G không chống cự lại mà chỉ xoay người từ phải sang trái rồi từ trái sang phải để tránh. M thấy chân của G chảy máu nên M không đâm G nữa, M nhìn thấy điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA TA-1174 màu đen của G để trên ván nên M dùng dao chém 01 nhát vào điện thoại của G. Sau đó, M đi vào trong chòi nơi Y ngủ, M lay gọi Y dậy nhờ Y đưa G đi cấp cứu nhưng do Y say nên không dậy được. M đi ra lại thấy G ngồi ở mép ván, 02 chân thòng xuống dưới nền xi măng, máu từ chân của G chảy ra nhiều ở dưới nền xi măng, M hoảng sợ chạy đến nơi để xe, lấy xe bỏ chạy.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Y thức dậy đi ra trước chòi thì phát hiện Nguyễn Văn G đang thở thoi thóp trong tư thế nằm ngửa trên bộ ván trước chòi của Y thì Y gọi điện thoại cho M, Y hỏi “*Tại sao anh làm vậy?*” M trả lời “*Nó muốn chết thì tao cho nó chết luôn*”, nghe vậy Y tắt máy rồi hô hấp nhân tạo cho G, nhưng G đã tử vong nên Y trình báo cho Công an đến làm việc.

Trên đường M chạy xe đến làng cũ xã PS, thì M bỏ xe rồi lội qua Sông 01 làm con dao bị ướt, M thấy dao dính máu nên M đã rửa con dao tại Sông 01 rồi M gọi điện thoại cho con gái của M là Trần Thị D (sinh năm 2000, trú tại thôn KL, xã PS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận) bảo D đến làng cũ lấy xe máy của M và nói “*Ba đã lỡ đâm người ta rồi*”, D khuyên M đi đầu thú.

Đến 14 giờ ngày 04/9/2021, Nguyễn Đình M đến Công an huyện BB đầu thú, giao nộp con dao và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 05 giờ 30 phút ngày 04/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận, thể hiện như sau:

Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại chòi rẫy của ông Phan Quốc Y thuộc thôn BT, xã PS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Trên bề mặt ván gỗ đặt phía trước chòi rẫy của ông Y (ván gỗ có kích thước 2,80m x 1,90m) phát hiện Nguyễn Văn G ở tư thế nằm ngửa, đầu quay về hướng Bắc, chân quay về hướng Nam, 02 bàn tay dính chất màu nâu đỏ đưa lên phía trên đầu, 02 chân dính nhiều chất màu nâu đỏ để thông dưới ván gỗ, bàn chân chạm nền xi măng.

Cách đầu nạn nhân về hướng Đông Nam 01m phát hiện vùng chất màu nâu đỏ kích thước (40 x 30) cm, chất màu nâu đỏ đang ở tình trạng đông đặc (vị trí số 01). Vị trí số 01 cách mặt đất 60cm.

Cách đầu nạn nhân về hướng Tây Bắc 80cm phát hiện 01 chiếc điện thoại di động của nạn nhân Nguyễn Văn G (vị trí số 03).

Cách đầu nạn nhân về hướng Tây Nam 1,70m phát hiện 02 chiếc điện thoại di động của Phan Quốc Y (vị trí số 04). Vị trí số 03 cách vị trí số 04 là 1,05m.

Các vị trí số 01, số 03 và số 04 nằm trên bề mặt ván gỗ.

Cách vị trí gót chân phải của nạn nhân G về hướng Đông Nam 60cm phát hiện vùng chất màu nâu đỏ kích thước (1,5 x 1,4)m, chất nâu đỏ đang ở tình trạng đông đặc (vị trí số 2). Vị trí số 02 nằm trên nền xi măng phía trước chòi.

Cách vị trí gót chân phải của nạn nhân G về hướng Tây Bắc 1,50m phát hiện vùng chất màu nâu đỏ khô kích thước (1,4 x 0,8)m (vị trí số 5). Vị trí số 05 nằm trên nền xi măng phía trước nhà dưới ván gỗ.

Kết quả khám nghiệm tử thi ngày 04/9/2021 và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 178/2021/TT ngày 08/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận dấu vết tổn thương và nguyên nhân chết của Nguyễn Văn G như sau:

+ *Các dấu vết tổn thương trên cơ thể Nguyễn Văn G:*

- Đầu gối phải có vết thương rách da, kích thước (3,5 x 0,3)cm, sâu 4,5cm; mép vết thương gọn, chiều hướng vết thương từ trước ra sau.

- Mặt sau ngoài đầu trên cẳng chân phải có vết thương rách da, cơ cẳng chân phải kích thước (4 x 1)cm. Mép vết thương gọn, chiều hướng từ ngoài vào trong, từ phải sang trái. Vết thương này xuyên thấu đến mặt sau trong đầu trên cẳng chân phải, kích thước lỗ ra (2,5 x 1)cm, mép vết thương gọn.

- Mặt sau trong đầu trên cẳng chân phải có 01 vết thương, kích thước (6,5 x 1)cm. Vết thương này thông với vết thương mặt trước trong cẳng chân phải, kích thước (2 x 0,5)cm, mép vết thương gọn. Chiều hướng vết thương từ sau ra trước.

- Đầu gối trái có vết thương lóc da, kích thước (3,5 x 0,5)cm. Mép vết thương gọn, chiều hướng vết thương từ trên xuống, từ trước ra sau.

+ *Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Vết thương mặt sau ngoài đầu trên cẳng chân phải xuyên thấu mặt trước trong cẳng chân phải, vết thương có chiều hướng từ ngoài vào trong, từ phải sang trái với lực tác động rất mạnh.

- Hai vết thương rách da mặt sau trong, mặt trước trong đầu trên cẳng chân phải có chiều hướng từ sau ra trước với lực tác động trung bình.

- Hai vết thương rách da đầu gối phải, đầu gối trái có chiều hướng từ trước ra sau với lực tác động trung bình.

- Các vết thương do cùng một hung khí (sắc, nhọn) gây ra.

+ *Nguyên nhân chết:*

Vết thương mặt sau ngoài xuyên thấu đến mặt trước trong cẳng chân phải, đứt động mạch chày sau cẳng chân phải làm mất máu, suy tuần hoàn cấp => tử vong.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1143/KL-HĐDGTS ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Thuận, kết luận: Tỷ lệ còn lại của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA TA-1174 là 40%. Thành tiền: 399.000 đồng x 40% = 159.600 đồng (*Một trăm năm mươi chín ngàn sáu trăm đồng*).

Tại Bản kết luận giám định số 3908/C09B ngày 01/10/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Công an, kết luận: Chất màu nâu đỏ nghi máu thu tại hiện trường tại vị trí số 01, 02 và 05 là máu người, là máu của một nam giới. Kiểu gen của nam giới này trùng với kiểu gen của nạn nhân Nguyễn Văn G; Không phát hiện dấu vết máu dính trên con dao gửi giám định.

Về vật chứng:

- 01 (một) con dao dài 41 cm, cán dao bằng gỗ hình trụ dài 12cm, đường kính rộng nhất 4cm; lưỡi dao bằng kim loại (đã rỉ sét) dài 29cm, mũi dao nhọn một mặt cắt, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 5cm, trên lưỡi dao có dính nhiều chất

màu nâu đỏ và 01 (một) vỏ đựng dao bằng gỗ dài 30cm, nơi rộng nhất của vỏ dao là 7cm.

- Chất màu nâu đỏ tại vị trí số 01, 02 và 05 thu giữ khi khám nghiệm hiện trường.

- Mẫu máu và tóc của Nguyễn Văn G.

Vật chứng trên, hiện đã chuyển đến kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận để bảo quản đảm bảo cho việc xét xử và thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1972, trú tại: Tổ tự quản số 02, xã PL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; là vợ của Nguyễn Văn G) đại diện hợp pháp của nạn nhân đã nhận số tiền 30.000.000 đồng do chị Trần Thị D (sinh năm 2000, trú tại thôn KL, xã PS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; là con của M) bồi thường. Bà C tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 120.000.000 đồng, bao gồm 50.000.000 đồng chi phí mai táng và 70.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần.

Bà Nguyễn Thị C đã nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA TA-1174, bà không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường chiếc điện thoại bị hư hỏng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 01/3/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình M phạm tội “Giết người”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 04/9/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 14/3/2022, bị cáo Nguyễn Đình M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Đình M vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát với nội dung như sau:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Đình M phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là phù hợp với các chứng cứ của vụ án, có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Mức án 14 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo M là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng cải tạo riêng và răn đe, phòng ngừa chung. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo Nguyễn Đình M kháng cáo nhưng không có tình tiết nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo M, giữ nguyên quyết định về hình sự của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình M trình bày:

Cấp sơ thẩm quy kết bị cáo M phạm tội “Giết người” có tính chất côn đồ theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là không đúng. Vì bị hại chửi bị cáo M nên bị cáo bức xúc đâm bị hại. Bị cáo đâm vào khu vực hai chân của bị hại, không phải vị trí trọng yếu của cơ thể, với mục đích là để dọa bị hại, không có mục đích giết người. Bị hại chết là do không được cấp cứu kịp thời. Sau khi đâm bị hại thì bị cáo M mới nói “*Nó muốn chết thì tao cho nó chết luôn*” nên không thể hiện đúng ý chí của bị cáo tại thời điểm trước và trong khi đâm bị hại.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chuyển tội danh, xử bị cáo M về tội “Cố ý gây thương tích” dẫn đến làm chết người theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự với mức án 08 (tám) năm tù là phù hợp.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu đối đáp:

Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ không đáng có, bị cáo Nguyễn Đình M đã dùng con dao dài 41cm là hung khí nguy hiểm đâm chết bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính côn đồ, thể hiện bị cáo xem thường kỷ cương và sự trừng phạt của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo M phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là phù hợp với các chứng cứ của vụ án, có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo là không có cơ sở. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo M, giữ nguyên quyết định về hình sự của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình M nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án ở giai đoạn sơ thẩm, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Đình M đã được Luật sư bào chữa theo đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đình M đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo M phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng trong vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đủ cơ sở xác định như sau:

[2.1] Vào khoảng 20 giờ 05 phút ngày 03/9/2021, tại chòi rẫy của ông Phan Quốc Y thuộc thôn BT, xã PS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận, do mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống, Nguyễn Đình M đã dùng con dao dài 41cm, mũi dao nhọn đâm liên tiếp 04 nhát vào đầu gối trái, đầu gối phải và cẳng chân phải, làm đứt động mạch chày sau cẳng chân phải của Nguyễn Văn G. Khi thấy chân của G chảy nhiều máu M dừng lại, vào lay gọi ông Y để đưa G đi cấp cứu nhưng ông Y không dậy (đây chỉ là lời khai của M còn tại phiên tòa sơ thẩm ông Y xác định không biết việc M vào lay gọi Y dậy). Lúc này, M thấy máu ở chân của G tiếp tục chảy rất nhiều, trong khi đó chòi rẫy của ông Y nằm xa khu dân cư, ông Y say không dậy được, điện thoại của G đã bị M dùng dao chém làm hư hỏng nên G không thể liên lạc để cầu cứu được, nhưng M không có các biện pháp cấp cứu cũng như nhờ sự trợ giúp từ người khác mà lấy xe máy chạy khỏi hiện trường bỏ mặc hậu quả xảy ra.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, ông Y thức dậy đi ra trước chòi thì phát hiện G đang thở thoi thóp trong tư thế nằm ngửa trên bộ ván trước chòi của ông Y thì ông Y gọi điện thoại cho M, ông Y hỏi “*Tại sao anh làm vậy?*” M đã trả lời “*Nó muốn chết thì tao cho nó chết luôn*”, nghe vậy Y tắt máy rồi hô hấp nhân tạo cho G, nhưng G đã tử vong.

Với các hành vi như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Nguyễn Đình M phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình

sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội theo quy định pháp luật.

[2.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình M trình bày cho rằng, với hành vi như trên, bị cáo M phạm tội “Cố ý gây thương tích” dẫn đến làm chết người theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là không có cơ sở.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình M như trên là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bị hại; hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân và gây nguy hiểm cho xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo M 14 (mười bốn) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đình M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới nên không đủ cơ sở để chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình M, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo M.

[5] Những ý kiến, quan điểm đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình M tại phiên tòa phúc thẩm là không phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử phúc thẩm nên không được chấp nhận.

[6] Bị cáo Nguyễn Đình M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình M; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 01/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình M (tên gọi khác: M con) phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M (tên gọi khác: M con) 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 04/9/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Đình M (tên gọi khác: M con) trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm việc thi hành án theo quy định tại khoản 3 Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2- Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Đình M phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 12 tháng 9 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- Công an tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An, tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận
(Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận tổng
đặt cho bị cáo);
- Lưu: HS, VP, NTHN (19b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đình Thanh